TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **78**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 12/5/2026.
Về việc: "*T/c về ly hôn; nuôi con chung; cấp dưỡng nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Minh;

2. Ông Nguyễn Lê Bảo Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chau Chanh Đô Ra - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:* Bà Bùi Thị Thái Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 14 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 146/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026, về việc: "*Tranh chấp về ly hôn; nuôi con chung; cấp dưỡng nuôi con*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1994;

CCCD: 089303007420

Nơi thường trú: Tổ B, ấp A, xã B, An Giang. Chỗ ở hiện nay: Tổ E, ấp A, xã B, An Giang.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1990; CCCD: 089090001777

Nơi thường trú: Tổ D, ấp A, xã B, An Giang.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thanh T và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau*: Chị Trần Thị Thanh T sống chung với anh Phạm

Văn C từ năm 2021, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện T, An Giang (giấy kết hôn số 08 ngày 28/01/2021). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh Phạm Văn C không coi trọng gia đình dẫn đến tình cảm không còn và cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đã sống ly thân cho đến nay. Vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Phạm Hồng T1 sinh ngày 19/9/2021 và Phạm Hồng K sinh ngày 13/8/2024, hiện đang sống chung với chị Trần Thị Thanh T.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Trần Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn C; về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con là Phạm Hồng T1 và Phạm Hồng K, yêu cầu anh Phạm Văn C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000đ đến khi 02 con đủ 18 tuổi; về tài sản thì tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Tại phiên tòa, chị Trần Thị Thanh T chỉ yêu cầu anh Phạm Văn C cấp dưỡng mỗi tháng là 3.700.000đ.

* *Theo bản khai cảu bị đơn anh Phạm Văn C và lời trình bày tại phiên tòa có nội dung*: Anh Phạm Văn C thừa nhận đã sống chung với chị Trần Thị Thanh T từ năm 2021, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, An Giang. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng có xảy ra một số mâu thuẫn nhỏ chủ yếu trong việc tiền bạc, nuôi dạy con cái và mâu thuẫn mẹ chồng nàng dâu nên chị Trần Thị Thanh T đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống đến nay. Vợ chồng sống chung có 02 con là Phạm Hồng T1 sinh ngày 19/9/2021 và Phạm Hồng K sinh ngày 13/8/2024, hiện tại các con đang sống chung với cô Trần Thị Thanh T; về tài sản chung không có.

Nay cô Trần Thị Thanh T yêu cầu ly hôn thì anh Phạm Văn C thống nhất ly hôn; về con chung: Yêu cầu được nhận nuôi 01 con chung và không bên nào cấp dưỡng, nếu cô Trần Thị Thanh T nuôi 02 con chung thì anh không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản: không yêu cầu giải quyết. Tại phiên tòa, anh Phạm Văn C thống nhất giao 02 con cho chị Trần Thủy Thanh T2 nuôi dưỡng, đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật là 3.700.000đ mỗi tháng.

* Quan điểm của Viện kiểm sát về quá trình tố tụng của vụ kiện: Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền; trong quá trình tiến hành tố tụng thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tụng dân sự, các đương sự trong vụ án cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; tuy nhiên có gửi Thông báo thụ lý vụ án bị chậm trễ. Về quan điểm giải quyết vụ án: Các bên không thống nhất hàn gắn quan hệ vợ chồng và đều đồng ý ly hôn nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn; về con cái và cấp dưỡng: Theo yêu cầu của chị Trần Thị Thanh T là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, buộc các bên phải chịu án phí ly hôn và cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về xin ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng; căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền; Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ là lấy lời khai của đương sự nên có Viện kiểm sát tham gia theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Thanh T trình bày có sống chung như vợ chồng với anh Phạm Văn C từ năm 2021 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Trần Thị Thanh T xin được ly hôn với anh Phạm Văn C và tại phiên tòa anh Phạm Văn C cũng đã đồng ý ly hôn. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Văn C đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại; Tòa án đã tiến hành hòa giải nhằm hàn gắn cuộc sống vợ chồng cho anh, chị nhưng phía chị Trần Thị Thanh T dứt quyết không đồng ý tiếp tục sống chung và anh Phạm Văn C chấp nhận ly hôn. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh T với anh Phạm Văn C.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*:

3.1. Về quan hệ con cái: Chị Trần Thị Thanh T thừa nhận 02 cháu Phạm Hồng T1 sinh ngày 19/9/2021 và Phạm Hồng K sinh ngày 13/8/2024 là con chung của chị và anh Phạm Văn C, giấy khai sinh của các cháu cũng đã thể hiện điều này; do đó cần công nhận cháu Phạm Hồng T1, Phạm Hồng K là con chung của chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Văn C; tại phiên tòa, chị Trần Thị Thanh T yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 cháu và đã được anh Phạm Văn C chấp nhận. Xét thấy, từ khi anh chị không còn sống chung nữa thì cháu Phạm Hồng T1 và Phạm Hồng K đã sống chung với chị Trần Thị Thanh T đến nay, đồng thời, tại buổi hòa giải ngày 23/3/2026 phía anh Phạm Văn C cũng đồng ý giao 02 con chung cho chị Trần Thị Thanh T nuôi dưỡng, chăm sóc và tại phiên tòa anh Phạm Văn C giữ nguyên thỏa thuận giao con cho chị Trần Thị Thanh T nuôi. do đó, để ổn định tâm lý và cuộc sống cho các cháu nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thanh T là giao 02 cháu Phạm Hồng T1, Phạm Hồng K cho chị Trần Thị Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

3.2. Về quan hệ cấp dưỡng: Chị Trần Thị Thanh T yêu cầu cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.700.000đ đến khi con đủ 18 tuổi; xét thấy, tại buổi hòa giải ngày 23/3/2026 anh Phạm Văn C đã thống nhất tự nguyện cấp dưỡng theo yêu cầu của chị Trần Thị Thanh T nhưng sau đó đã thay đổi yêu cầu. Xét thấy, tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình 2014 quy định: "Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con" và Điều 110 quy định: "Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình trong trường hợp không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con"; tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 01/2024/HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao quy định: "Tiền cấp dưỡng cho con là toàn bộ chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của con và do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên không thoả thuận được thì Tòa án quyết định mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con"; theo Nghị định 293/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng IV hiện tại là 3.700.000đ/tháng; ngoài ra, tại phiên tòa qua động viên của Hội đồng xét xử và đại diện Viện kiểm sát thì anh Phạm Văn C đã tự nguyện cấp dưỡng theo yêu cầu của chị Trần Thị Thanh T. Do đó, theo yêu cầu cấp dưỡng của chị Trần Thị Thanh T là có cơ sở và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét công nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn C là cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị Thanh T mỗi tháng 3.700.000đ.

[4] *Về quan hệ tài sản, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Trần Thị Thanh T có yêu cầu ly hôn và anh Phạm Văn C bị buộc cấp dưỡng nên đều phải chịu án phí theo quy định pháp luật; ngoài ra, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đều phù hợp với những nhận định trên nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 Luật hôn nhân gia đình 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 01/2024/HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán TATC; Nghị định 293/2026/NĐ-CP của Chính phủ; điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- *Xử*:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh T với anh Phạm Văn C.

** Về quan hệ con cái, cấp dưỡng:* Công nhận 02 cháu Phạm Hồng T1 sinh ngày 19/9/2021 và Phạm Hồng K sinh ngày 13/8/2024 là con chung của chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Văn C;

+ Giao 02 cháu Phạm Hồng T1, Phạm Hồng K cho chị Trần Thị Thanh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi (hiện 02 cháu đang sống chung với chị T);

+ Công nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn C là cấp dưỡng nuôi 02 con cho chị Trần Thị Thanh T mỗi tháng 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm ngàn đồng) đến khi cháu Phạm Hồng T1, Phạm Hồng K đủ 18 tuổi; thời hạn cấp dưỡng lần đầu tiên là vào ngày 01/6/2026.

+ Chị Trần Thị Thanh T cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở anh Phạm Văn C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

** Về quan hệ tài sản, nợ chung:* Tự thỏa thuận.

** Về án phí, lệ phí sơ thẩm:*

+ Chị Trần Thị Thanh T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 302697 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang; được khấu trừ nên chị Trần Thị Thanh T đã nộp xong.

+ Anh Phạm Văn C phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình về cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 14;
- Phòng THADS khu vực 14;
- Các đương sự;
- UBND xã Ba Chúc;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Hoàng Huy Hùng